

Bản án số: 154/2023/HS-PT

Ngày: 07-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán:

Ông Lê Hùng Cường

Ông Nguyễn Phước Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Bị cáo bị kháng nghị: **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 15-6-1979, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1959 (Cha: không xác định được); vợ Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1979 (đã ly hôn); con 02 người, sinh năm 2000 và năm 2007. Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 497/2016/HSPT ngày 25-8-2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt Nguyễn Văn C 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong án phí ngày 11-11-2016, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03-02-2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-5-2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 22-8-2017, Nguyễn Văn C di chuyển bằng xe buýt từ huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đến thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An để thăm bạn.

Khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, trên đường đi bộ ra bến xe khách H để đi về. Khi đi ngang cửa hàng T, thuộc Ô, khu A, thị trấn H, huyện Đ, C phát hiện 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future, biển số 62P1-582.21 của ông Lê Văn L, trên xe có gắn sẵn chìa khóa và đang nổ máy dựng phía trước cửa hàng, nhưng không có người quản lý xe, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Chối đi lại và ngồi lên điều khiển xe bỏ chạy thì bị ông L phát hiện và cùng người dân đuổi theo đến đoạn đường Tỉnh lộ 825 thuộc ấp C, xã T, huyện Đ thì va chạm với xe mô tô của người dân đi đường té ngã. Chối bị người dân bắt giữ giao cùng vật chứng vụ án cho Công an xã T, huyện Đ, tỉnh Long An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, bị cáo bỏ trốn, bị truy nã đến ngày 30-5-2023 bị bắt.

Tại Kết luận định giá tài sản số 49/KL.ĐGTS ngày 29-8-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Long An kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future Neo FI biển số 62P1-582.21, số khung: 35097Y611047, số máy: JC35E-2029563 trị giá là 20.860.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30-5-2023.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn C 45 ngày, kể từ ngày tuyên án 12-9-2023 để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về dân sự: Áp dụng Điều 584 và Điều 586 Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường cho bị hại Lê Văn L số tiền 10.870.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27-9-2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSĐH ngày 27-9-2023, kháng nghị một phần đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An về phần án phí dân sự sơ thẩm, các biện pháp tư pháp và căn cứ áp dụng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An giữ nguyên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Bị cáo Nguyễn Văn C không có ý kiến gì về nội dung kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức và thủ tục kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa trong thời hạn luật định, những nội dung kháng nghị phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận để xem xét.

Về nội dung: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là xét xử đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Về nội dung kháng nghị:

- Đối với phần các biện pháp tư pháp: Án sơ thẩm tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho bị hại Lê Văn L số tiền 10.870.000 đồng là có căn cứ, nhưng không tuyên bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là chưa đúng quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 3 Điều 21, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về áp dụng pháp luật: Án sơ thẩm không áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 589 Bộ luật Dân sự khi tuyên về phần bồi thường trách nhiệm dân sự là thiếu sót.

- Về căn cứ tiếp tục tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Án sơ thẩm không áp dụng khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự là thiếu sót và tuyên áp dụng Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là không chính xác, do Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Từ những phân tích, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HS-ST ngày 12-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, theo hướng nhận định trên.

Bị cáo Nguyễn Văn C không tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo không phát biểu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kháng nghị đúng quy định tại Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 22-8-2017, khi đi ngang qua cửa hàng T, thuộc Ô, khu A, thị trấn H, huyện Đ, phát hiện 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future, biển số 62P1-582.21 dừng trước cửa hàng, không có người trông coi, xe đang còn nổ máy, nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo đi lại gần quan sát rồi ngồi lên xe điều khiển xe đi một đoạn đường để tẩu thoát thì bị chủ xe phát hiện truy đuổi và bắt giữ bị cáo cùng tang vật. Xét, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung án sơ thẩm đã nêu. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là xét xử đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không có kháng cáo án sơ thẩm.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, thấy rằng:

[3.1] Về trách nhiệm dân sự: Án sơ thẩm tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường cho bị hại Lê Văn L số tiền 10.870.000 đồng. Tuy nhiên, về căn cứ pháp luật để xem xét buộc bồi thường, cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 589 Bộ luật Dân sự để xem xét; không tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về phần bồi thường trách nhiệm dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 3 Điều 21 và điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, là thiếu sót, chưa đầy đủ. Do đó, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3.2] Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên áp dụng: Khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn C 45 ngày, kể từ ngày tuyên án 12-9-2023 để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án, là không đúng. Bởi, Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2021; tại khoản 1 Điều 329 chỉ quy định “*Trường hợp bị cáo đang bị tạm giam mà bị xử phạt tù nhưng xét thấy cần tiếp tục tạm giam để bảo đảm thi hành án thì Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam bị cáo, trừ trường hợp được quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 328 của Bộ luật này*”, không có quy định để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị như án sơ thẩm tuyên; án sơ thẩm không áp dụng khoản 3 Điều 329 nêu trên là thiếu sót.

[4] Từ những nhận định, xét thấy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An về án phí và điều luật áp dụng trong bồi thường thiệt hại; điều luật áp dụng về thời hạn tạm giam là có căn cứ để chấp

nhận toàn bộ. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Sửa một phần của Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2023/HS-ST ngày 12-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An theo Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSĐH ngày 27-9-2023. Sửa một phần của Bản án số 115/2023/HS-ST ngày 12-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30-5-2023.

Áp dụng: Khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn C 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12-9-2023) để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 586 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 48 Bộ luật Hình sự.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường cho bị hại Lê Văn L số tiền 10.870.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) bên có nghĩa vụ chưa thi hành xong số tiền trên thì còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

Áp dụng: Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn C 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 07-12-2023 để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng: Các Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C nộp 543.500 đồng (Năm trăm bốn mươi ba ngàn năm trăm đồng) sung ngân sách Nhà nước.

2.2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND huyện Đức Hòa (02);
- VKSND huyện Đức Hòa (01);
- CQĐT Công an huyện Đức Hòa (01);
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa (01);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thiện Tâm